

KINH NGHIỆM PHÁT TRIỂN NỀN “KINH TẾ BẠC” CỦA TRUNG QUỐC TRONG BỐI CẢNH GIÀ HOÁ DÂN SỐ VÀ BÀI HỌC CHO VIỆT NAM

TS. Mai Việt Anh* - PGS.TS. Đinh Hồng Linh* - TS. Phương Hữu Khiêm*
Ths. Vũ Bạch Diệp** - TS. Bùi Văn Lương***

Trung Quốc đang phải đối mặt với những thách thức lớn do tình trạng già hóa dân số gây nên. Số người từ 60 tuổi trở lên đã đạt gần 297 triệu, chiếm 21,1% tổng dân số Trung Quốc vào năm 2023. Tốc độ tăng trưởng GDP của nước này đạt trung bình gần 9% mỗi năm kể từ năm 1989. Quy mô của nền kinh tế bạc của Trung Quốc hiện đạt 7 nghìn tỉ NDT, tương đương 6% GDP của quốc gia, theo Trung tâm Nghiên cứu Lão hóa Trung Quốc. Con số này dự kiến sẽ tăng lên 30 nghìn tỉ NDT vào năm 2035. Bài viết nghiên cứu những chính sách phù hợp mà Trung Quốc đã và đang thực hiện để thúc đẩy sự phát triển của nền “kinh tế bạc” ứng phó với thách thức già hóa dân số hiện nay ở đất nước tỷ dân này làm bài học kinh nghiệm ứng phó với già hóa dân số - một vấn đề đang rất cấp bách ở Việt Nam hiện nay.

• Từ khóa: nền kinh tế bạc, già hóa dân số, Trung Quốc, thách thức, kinh nghiệm.

China is facing major challenges caused by population aging. The number of people aged 60 and over has reached nearly 297 million, accounting for 21.1% of China's total population by 2023. The country's GDP growth rate has averaged nearly 9% per year since 1989. Some businesses have begun to benefit from shifting to this market. The size of China's silver economy now reaches 7 trillion yuan, equivalent to 6% of the country's GDP, according to the China Center for Aging Research. This number is expected to increase to 30 trillion yuan by 2035. This article studies the appropriate policies that China has been implementing to promote the development of the "silver economy" to respond to the current challenge of population aging in this country of billions of people as lessons. experience in dealing with population aging - a very urgent problem in Vietnam today.

• Key words: silver economy, aging population, China, challenges, experience.

JEL codes: P2, P23

“Nền kinh tế bạc” là gì?

Theo định nghĩa từ Oxford Economics, nền kinh tế bạc bao gồm mọi hoạt động kinh tế liên quan đến tiêu dùng hàng hóa và dịch vụ của những người từ 50 tuổi trở lên, cũng như ảnh hưởng kinh tế mà việc tiêu dùng này tạo ra. Khái niệm nền kinh tế bạc

Ngày gửi bài: 28/01/2025

Ngày gửi phản biện: 10/02/2025

Ngày nhận kết quả và sửa phản biện: 08/4/2025

Ngày chấp nhận đăng: 20/5/2025

DOI: <https://doi.org/10.71374/jfarv.v25.i290.21>

bắt nguồn từ thuật ngữ “thị trường bạc” xuất hiện ở Nhật Bản, quốc gia có tỷ lệ người trên 65 tuổi cao nhất trong những năm 1970, để chỉ thị trường cho người cao tuổi, tập hợp các lĩnh vực đa dạng như y tế, ngân hàng, ô tô, năng lượng, nhà ở, viễn thông, giải trí và du lịch, cùng những lĩnh vực khác.

Phát triển nền kinh tế bạc được coi là xu hướng tất yếu trong bối cảnh già hóa dân số.

Có thể khẳng định, sự già hóa dân số và nhu cầu đặc thù của người cao tuổi là cơ sở nền tảng của nền kinh tế bạc, thúc đẩy hình thành trụ cột mới phát triển kinh tế chất lượng cao nhằm duy trì, giảm bớt gánh nặng kinh tế dành cho người cao tuổi, thúc đẩy sự hài hòa và ổn định xã hội đồng thời là động lực mới thúc đẩy phát triển kinh tế và xã hội chất lượng cao. Những hiểu biết sâu sắc về nhu cầu đặc biệt của người cao tuổi ở mọi lứa tuổi là rất quan trọng để nắm bắt chính xác xu hướng tăng trưởng của nền kinh tế bạc và cung cấp các dịch vụ chu đáo và chất lượng cao hơn cho người cao tuổi.

Thực trạng già hóa dân số ở Trung Quốc

Trung Quốc có dân số đông nhất thế giới và là nước đang phát triển với tốc độ già hóa dân số nhanh

* Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh - Đại học Thái Nguyên; email: vietanh@tueba.edu.vn

** Trường Cao đẳng Kinh tế kỹ thuật - Đại học Thái Nguyên

*** Thành uỷ Phố Yên, tỉnh Thái Nguyên

nhất. Già hóa dân số trở thành một trong những mối lo ngại lớn nhất đối với tương lai của Trung Quốc. Năm 2020, dân số của Trung Quốc đạt mốc 1,411 tỷ người, tăng 72 triệu người so với năm 2010. Năm 2020, dân số trong độ tuổi lao động (từ 15 - 59 tuổi) giảm xuống còn 894 triệu người; số lượng người từ 60 tuổi trở lên tăng đến 264 triệu người, chiếm 18,7% dân số, trong đó, số lượng người từ 65 tuổi trở lên đạt 190 triệu người, chiếm 13,5% dân số, số lượng người từ 80 tuổi trở lên đạt 35,8 triệu người, chiếm 2,54% tổng dân số, tăng 14,85 triệu người so với năm 2010. Nhiều chuyên gia nhận định, tốc độ già hóa dân số ở Trung Quốc sẽ vượt qua tốc độ già hóa dân số ở Nhật Bản vào năm 2025.

Đồng thời, xu hướng già hóa của dân số cao tuổi ngày càng rõ nét: người cao tuổi từ 80 tuổi trở lên đang tăng với tốc độ 5%/năm và sẽ tăng lên hơn 74 triệu người vào năm 2040. Dự báo đến năm 2050, số lượng người từ 65 tuổi trở lên sẽ chiếm 30% dân số Trung Quốc, lên tới 380 triệu người.

Đặc biệt, các thách thức đối với vấn đề già hóa dân số của Trung Quốc thể hiện ở hai đặc điểm: *Thứ nhất*, phần lớn người cao tuổi tập trung ở vùng nông thôn, nơi điều kiện kinh tế hạn chế và dịch vụ chăm sóc y tế có hạn; *Thứ hai*, già hóa dân số diễn ra nhanh chóng trong khi hệ thống dưỡng lão và an sinh xã hội chưa hoàn thiện. Quá trình già hóa dân số ở Trung Quốc đang diễn ra với quy mô lớn trong giai đoạn then chốt của quá trình hiện đại hóa xã hội chủ nghĩa. Điều này thực sự đang là một thách thức lớn đối với Trung Quốc.

Giai đoạn 2020 - 2050 được dự báo là thời kỳ cao điểm già hóa dân số ở Trung Quốc và cũng là thời kỳ then chốt của quá trình hiện đại hóa đất nước Trung Quốc. Do đó, vấn đề già hóa dân số được xác định là một trong những thách thức lớn nhất của Trung Quốc trong quá trình thực hiện mục tiêu trở thành cường quốc xã hội chủ nghĩa hiện đại vào giữa thế kỷ XXI.

Quy mô “nền kinh tế bạc” của Trung Quốc

Năm 2020, nền “kinh tế bạc” của Trung Quốc đạt 5.400 tỷ nhân dân tệ (NDT), tăng 25,6% từ mức 4.300 tỷ NDT vào năm 2019. Năm 2021, giá trị nền “kinh tế bạc” của Trung Quốc tăng lên 5.900 tỷ NDT khiến Trung Quốc trở thành thị trường lớn nhất dành cho người cao tuổi. Dữ liệu ước tính từ China Media Group, quy mô “nền kinh tế tóc bạc” của Trung Quốc ở mức khoảng 7.000 tỷ nhân dân tệ, chiếm khoảng 6% tổng GDP của nước này và dự báo quy mô của nền kinh tế này có thể đạt 30.000

ngàn tỷ nhân dân tệ (tương đương 4,18 nghìn tỷ USD) vào năm 2035, chiếm khoảng 10% tổng GDP của cả nước.

Số liệu của Cục Thống kê Quốc gia Trung Quốc cho thấy, cuối năm 2023, số người trên 60 tuổi trở lên đạt 296,97 triệu người, chiếm 21,1% dân số. Có nghĩa là Trung Quốc đã bước vào xã hội già hóa trung bình. Điều này không chỉ tác động lên thị trường lao động, an sinh xã hội mà còn cả thị trường tiêu dùng. Vì thế, việc Chính phủ Trung Quốc tích cực đẩy mạnh nền “kinh tế tóc bạc”, được xem là động lực mới thúc đẩy phát triển nền kinh tế của nước này.

Theo Equal Ocean, một công ty nghiên cứu đầu tư tại Bắc Kinh, sức tiêu dùng của những người cao tuổi tại Trung Quốc có thể đạt 20.000 tỷ Nhân dân tệ - tương đương hơn 3.000 tỷ USD. Một trong những thị trường tiềm năng nhất chính là các dịch vụ, ứng dụng công nghệ chăm sóc sức khỏe.

Do tình trạng già hóa dân số tăng cao trong khi các ngành, nghề phục vụ người cao tuổi còn thiếu cân đối và không tương xứng với thực tế, buộc Chính phủ Trung Quốc phải đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng, dịch vụ và chăm sóc y tế cho người cao tuổi. Chính phủ Trung Quốc triển khai thực thi các chính sách hỗ trợ, phát triển ngành công nghiệp và dịch vụ đáp ứng nhu cầu đặc biệt của người cao tuổi và tăng cường sự giám sát đối với thị trường nhằm bảo vệ quyền lợi của người cao tuổi.

Hệ thống chính sách mới của Trung Quốc thúc đẩy phát triển “nền kinh tế bạc” hoá giải thách thức già hoá dân số

Trung Quốc là một trong những quốc gia sớm quan tâm, thúc đẩy nền kinh tế bạc; nhiều văn bản với các nội dung ít nhiều liên quan tới nền kinh tế bạc đã được ban hành ở cả cấp trung ương và cấp địa phương. Quốc vụ viện Trung Quốc đã công bố hướng dẫn cụ thể về phát triển nền kinh tế bạc vào ngày 24/11/2021, với các điểm chính:

- (i) Thúc đẩy phát triển: Thực thi chính sách hỗ trợ các ngành công nghiệp và dịch vụ đáp ứng nhu cầu của người già;
- (ii) Nâng cao cơ sở hạ tầng: Cải thiện cơ sở vật chất, dịch vụ và chăm sóc y tế;
- (iii) Cung cấp Internet và dịch vụ liên quan: Cung cấp dịch vụ Internet cho người già để tiếp cận thông tin và dịch vụ.

Ngành công nghiệp chăm sóc người cao tuổi hiện nay của Trung Quốc vẫn ở giai đoạn sơ khai và còn

hiều tiềm năng phát triển. Tiềm năng này có thể giúp phá vỡ tư duy cho rằng dân số già sẽ là gánh nặng cho nền kinh tế và xã hội. Thay vào đó, mức tiêu dùng tăng lên ở nhóm người cao tuổi là động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế chất lượng cao.

Mới đây, Quốc Vụ viện Trung Quốc đã ban hành văn bản hướng dẫn để củng cố “nền kinh tế bạc”, đưa ra 26 biện pháp nhằm cải thiện dịch vụ thực phẩm, chăm sóc sức khỏe, giải trí và văn hóa dành cho người già, đồng thời phát triển các cụm công nghiệp sản xuất các sản phẩm dành cho “nền kinh tế bạc”.

Hệ thống chính sách của Trung Quốc tập trung vào các lĩnh vực sau:

(i) Định hướng phát triển 10 cụm công nghiệp trọng điểm nền “kinh tế bạc”

Theo hướng dẫn, để ưu tiên phúc lợi của người cao tuổi, nước này cần cải thiện dịch vụ cung cấp thực phẩm và chăm sóc sức khỏe cho người dân và đẩy nhanh việc phát triển các cơ sở chăm sóc người cao tuổi. Trung Quốc đặt mục tiêu thành lập khoảng 10 cụm công nghiệp sản xuất các sản phẩm cho nền kinh tế bạc ở các khu vực chiến lược như Bắc Kinh-Thiên Tân-Hà Bắc, đồng bằng sông Dương Tử và khu vực vịnh Quảng Đông - Hồng Kông - Macao.

(ii) Đầu tư vào cơ sở vật chất, công nghệ cho các bệnh viện, phòng khám dành riêng cho người cao tuổi

Văn bản hướng dẫn cũng đặt ra các biện pháp thúc đẩy các mô hình kinh doanh mới trong lĩnh vực chăm sóc người cao tuổi, tập trung vào các sản phẩm đổi mới, chăm sóc sức khỏe thông minh, sử dụng robot điều dưỡng và dịch vụ chăm sóc tại nhà cũng như mở rộng ngành công nghiệp thiết bị hỗ trợ phục hồi chức năng.

Các tổ chức tài chính được khuyến khích tung ra nhiều sản phẩm hơn dành cho người cao tuổi và tăng cường hỗ trợ cho việc phát triển các cơ sở và chương trình chăm sóc người cao tuổi. Hướng dẫn này nhấn mạnh rằng kinh tế người cao tuổi bao gồm các hoạt động kinh tế phục vụ người cao tuổi với các sản phẩm và dịch vụ được thiết kế riêng và chuẩn bị cho các thách thức của một dân số già hóa.

(iii) Thiết kế các khu dân cư và trung tâm dưỡng lão dành riêng cho người cao tuổi

Trung Quốc sẽ đẩy nhanh việc phát triển các cơ sở dưỡng lão, tối ưu hóa dịch vụ y tế cho người cao tuổi, bao gồm củng cố các khoa lão nói chung và các bệnh viện y học cổ truyền. Văn bản kêu gọi các

ngân hàng tăng cường hỗ trợ xây dựng các cơ sở dưỡng lão và các dự án liên quan đến “nền kinh tế bạc”. Ngoài ra, các chính quyền địa phương được phép phát hành trái phiếu đặc biệt để phát triển “nền kinh tế bạc”.

(iv) Cung cấp các sản phẩm, dịch vụ tối ưu cho người cao tuổi

Một trong những thị trường tiềm năng nhất chính là các dịch vụ, ứng dụng công nghệ chăm sóc sức khỏe. Theo một báo cáo do JD.com, một trong những nền tảng thương mại điện tử hàng đầu tại Trung Quốc, doanh số mua sắm trực tuyến của người dùng Internet cao tuổi trong ba quý đầu tiên của năm 2021 đã tăng gấp 4,8 lần so với cùng kỳ năm 2020, biến “thế hệ tóc bạc” thành một động lực tăng trưởng quan trọng cho thị trường tiêu dùng của quốc gia.

Điều này khiến cho rất nhiều những công ty trước đây từng tập trung vào kinh doanh các mặt hàng liên quan đến trẻ em hiện chuyển sang sản xuất sản phẩm cho người già.

Khái quát thực trạng phát triển nền kinh tế bạc ở Việt Nam và bài học kinh nghiệm từ Trung Quốc

Việt Nam đang chuyển đổi nhanh chóng từ thời kỳ dân số vàng sang xã hội già hơn, khi tỷ lệ sinh sụt giảm đáng kể trong thời gian dài. Do sự thay đổi nhanh chóng về cơ cấu nhân khẩu học, cơ cấu dân số vàng của Việt Nam dự kiến sẽ kết thúc vào khoảng trước năm 2040, thậm chí sớm hơn. Theo Ủy ban Kinh tế - Xã hội châu Á - Thái Bình Dương của Liên hợp quốc, Việt Nam sẽ chỉ mất 18 năm để chuyển từ già hóa sang xã hội già vào năm 2036. Khoảng thời gian này ngắn hơn đáng kể so với các nước trong khu vực như Thái Lan, Malaysia hay Nhật Bản. Giai đoạn già hóa dân số ở Việt Nam bắt đầu từ năm 2011 với số người cao tuổi (từ 65 tuổi trở lên) chiếm 7% tổng dân số. Theo dự báo, số người cao tuổi của Việt Nam sẽ là 16,8 triệu người vào năm 2039 và đạt 25,2 triệu người vào năm 2069.

Về khả năng chi tiêu, người cao tuổi ở Việt Nam thường có nguồn thu từ lương hưu, tiết kiệm và đầu tư; khả năng chi tiêu của họ phụ thuộc vào mức độ ổn định tài chính và kế hoạch tài chính cá nhân. Về thói quen tiêu dùng, những năm gần đây đã có sự chuyển dịch trong hành vi tiêu dùng của người cao tuổi, với xu hướng tăng chi tiêu cho sức khỏe, du lịch, giáo dục và giải trí. Có thể nói, sự già hóa dân số, những đặc điểm riêng của nhóm đối tượng

người cao tuổi ở Việt Nam đặt ra nhiều thách thức về kinh tế, xã hội nhưng cũng là cơ hội vàng để Việt Nam phát triển nền kinh tế bạc.

Trên cơ sở điều kiện thực tế của Việt Nam và kinh nghiệm của một số nước, ở giai đoạn hiện nay, theo chúng tôi Việt Nam nên bắt tay ngay vào nghiên cứu, đưa ra tầm nhìn, xây dựng chính sách, pháp luật, chiến lược, kế hoạch hành động cụ thể để kích hoạt và phát triển nền kinh tế bạc.

Qua kinh nghiệm phát triển nền “kinh tế bạc” trong bối cảnh già hoá dân số của Trung Quốc, có thể thấy cùng với sự già hóa dân số, nền kinh tế bạc ngày càng được quan tâm, phát triển và đã đạt được những thành tựu nhất định. Trung Quốc đang phải đối mặt với tình trạng già hóa sâu sắc và quy mô dân số già ngày càng mở rộng, là một thực trạng không thể đảo ngược. Với sự tương đồng về văn hoá và tình hình già hoá dân số ở Việt Nam hiện nay, các bài học kinh nghiệm mà Việt Nam có thể tham khảo là:

Thứ nhất: Nhận thức sâu sắc về thách thức và cơ hội đối với nền kinh tế từ sự già hóa dân số

Để phát triển toàn diện nền kinh tế bạc tại Việt Nam, trước hết cần có tầm nhìn, nhận thức chính xác, đầy đủ về nhu cầu, động lực, định hướng của nền kinh tế bạc. Sự trỗi dậy của nền kinh tế bạc phản ánh sự đánh giá lại của xã hội đối với người cao tuổi, xã hội không còn coi họ chỉ là gánh nặng kinh tế mà thay vào đó ghi nhận sự đóng góp của họ cho xã hội và tiềm năng của họ với tư cách là người tiêu dùng. Sự thay đổi về khái niệm này có lợi cho việc xây dựng một xã hội hài hòa, công bằng, bền vững hơn và sẽ là nền tảng để phát triển nền kinh tế bạc.

Thứ hai: Hoạch định chính sách, định hướng các ngành, lĩnh vực ưu tiên phát triển phù hợp với nhu cầu của nhóm người cao tuổi của các quốc gia. Các lĩnh vực thường được các quốc gia ưu tiên bao gồm: chăm sóc sức khỏe, giáo dục đào tạo, hạ tầng và bất động sản, công nghệ cao...

Trong thời gian sắp tới, cần tiếp tục xây dựng các chính sách tổng hợp hướng tới việc cải thiện chất lượng cuộc sống của người cao tuổi, phát huy vai trò của họ trong xã hội và khai thác các tiềm năng kinh tế từ nhóm này. Các chính sách về nền kinh tế bạc nên được xây dựng với nội dung trọng tâm là nhân mạnh vai trò của nền kinh tế bạc, định hướng các lĩnh vực ưu tiên phát triển, các chính sách hỗ trợ đối với nền kinh tế bạc tại Việt Nam. Những chính sách này không chỉ giúp cải thiện cuộc sống của người cao tuổi mà còn tạo điều kiện

cho doanh nghiệp tiếp cận một thị trường tiềm năng để nền kinh tế bạc trở thành động lực mới cho sự phát triển của Việt Nam.

Thứ ba: Xây dựng chính sách phù hợp nhằm khuyến khích đầu tư trong các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế bạc.

Cần tiếp tục hoàn thiện pháp luật theo hướng này làm cơ sở, hành lang pháp lý cho sự phát triển của nền kinh tế bạc. Nghiên cứu xây dựng mới hoặc hoàn thiện pháp luật về bảo hiểm chăm sóc dưỡng lão ngoài bảo hiểm y tế theo mô hình Nhật Bản để đảm bảo mọi người cao tuổi đều có khả năng tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe chất lượng. Xem xét sớm sửa đổi Luật Người cao tuổi để phù hợp với thực tiễn.

Kết luận

Có thể nói, nền kinh tế bạc không chỉ phản ánh xu hướng xã hội thay đổi cơ cấu dân số mà còn là động lực quan trọng trong việc thúc đẩy đổi mới nền kinh tế và tiến bộ xã hội. Với tiến bộ công nghệ và những thay đổi trong khái niệm tiêu dùng, nền kinh tế bạc thúc đẩy các doanh nghiệp và chính phủ suy nghĩ lại về các mô hình dịch vụ và đáp ứng nhu cầu tinh tế của người cao tuổi thông qua đổi mới công nghệ và tối ưu hóa dịch vụ, từ đó cải thiện chất lượng cuộc sống của người cao tuổi và thúc đẩy phát triển kinh tế và xã hội, phát triển bền vững. Việt Nam là quốc gia đang phải đối mặt với tốc độ già hóa dân số vào hàng nhanh nhất thế giới, dự báo đến năm 2030, tỷ lệ người cao tuổi sẽ chiếm 17% (đạt 19 triệu người) và sẽ nâng lên 25% năm 2050 (28 triệu người). Vì vậy, đứng trước những thách thức và cơ hội từ xu hướng già hóa dân số nhanh chóng, Việt Nam cần kịp thời học hỏi kinh nghiệm từ các quốc gia khác để phát triển chính sách, pháp luật, xây dựng môi trường hỗ trợ nền kinh tế bạc, đồng thời tận dụng nguồn lực người cao tuổi trong sự phát triển chung của xã hội. Với một nền văn hoá phương Đông có nhiều nét tương đồng việc tham khảo những chính sách đối với vấn đề già hóa dân số của Trung Quốc là kinh nghiệm hữu ích đối với Việt Nam.

Tài liệu tham khảo:

- Gia Linh: “Già hóa dân số ở một số nước châu Á”, Tạp chí Con số Sự kiện điện tử, ngày 21/01/2022, <https://consosukien.vn/gia-ho-a-dan-so-o-mo-t-so-nuo-c-chau-a.htm>
- Cục Thống kê quốc gia: Những xu thế và đặc điểm mới trong sự phát triển dân số Trung Quốc, ngày 13/5/2021
- Minh Trang: “Già hóa dân số - thách thức mới của kinh tế Trung Quốc”, Trang tin tức Thông tấn xã Việt Nam, ngày 25/1/2022
- Phúc lợi xã hội của Trung Quốc cách các nước phát triển tầm trung bao xa?, ngày 30/5/2022, http://k.sina.com.cn/article_1887344341_707e96d5020019zk.html
- Nền kinh tế bạc đang tăng tốc, ngày 16/7/2021
- “Ngày Quốc tế người cao tuổi năm 2017 - Chủ động thích ứng với quá trình già hóa dân số”, Trang thông tin điện tử Tổng cục dân số và kế hoạch hóa gia đình, ngày 1/10/2017.